

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ VÕ  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HSST

Ngày: 16/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Minh Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Thực

Bà Nguyễn Thị Chung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hòa – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:**  
Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nông Văn K, sinh năm 1995;**

HKTT: Bản Bó, xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Khuyên và bà Hoàng Thị Dự; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/10/2013 bị Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2020 đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Chị Đàm Thị H, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Chị Vi Thị T, sinh năm 2000; Địa chỉ: thôn Đông Mò, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2020, Nông Văn K đến thuê phòng trọ của gia đình ông Nguyễn Xuân Đoàn ở thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để xin việc làm nhưng chưa xin được. Khoảng 12h30' ngày

27/6/2020, K đi chơi về phòng trọ thì phát hiện trước cửa phòng trọ của chị Đàm Thị H (cùng khu nhà trọ với K) để chiếc xe máy Honda Wave anpha màu đen - bạc BKS 11B1 - 430.04 chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên bán lấy tiền tiêu sài. K đi lên phòng của mình ở tầng 2 nằm nghỉ khoảng 30 phút thì đi xuống tầng 01 thấy xung quanh không có ai thì mở khóa điện của xe nổ máy, rồi điều khiển xe máy của chị H đi lên thôn Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh tìm nơi tiêu thụ nhưng không được. Khoảng 19h cùng ngày, K điều khiển xe máy đến quán cầm đồ ở thôn Đoài, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh gặp anh Nguyễn Văn Phong. Tại đây K thỏa thuận bán chiếc xe máy trộm cắp được cho anh Phong với giá 4.500.000 đồng, anh Phong đồng ý và bảo K ngồi chờ. Sau đó, anh Phong gọi điện cho anh Dương Văn Thọ là chủ quán cầm đồ đến để kiểm tra xe. Khi anh Thọ đang kiểm tra xe thì lực lượng Công an xã Hoàn Sơn đi tuần tra tới thấy có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu K về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, K tự khai nhận chiếc xe máy trên K trộm cắp được trên địa bàn huyện Quế Võ, nên Công an xã Hoàn Sơn đã bàn giao K cùng tang vật cho Công an huyện Quế Võ để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-ĐGTS ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *Giá trị chiếc xe Honda Wave anpha màu đen bạc BKS 11B1-430.04 đã qua sử dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá là 18.800.000 đồng.*

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên, quá trình điều tra Nông Văn K còn tự nguyện khai nhận ngày 18/6/2020 đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản như sau: Khoảng 15h ngày 18/6/2020 khi đi qua phòng trọ của chị Vi Thị T (cùng khu trọ với K), K thấy trước cửa phòng trọ để chiếc xe máy Honda Vison BKS 12Y1 - 194.37, ở hồ để đồ của xe có để 01 ví da màu xanh, xung quanh không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví trên. K dùng tay phải lấy chiếc ví để vào túi quần đang mặc rồi đi lên phòng trọ của mình, khi K mở ví ra thấy bên trong có 140.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy, 01 thẻ ngân hàng (ATM) Shinhan Bank, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy đều mang tên Vi Thị T. K lấy số tiền trên chi tiêu cá nhân hết còn chiếc ví và giấy tờ của chị T cất giấu ở phòng trọ của K. Do giá trị tài sản là chiếc ví da mà Nông Văn K trộm cắp không lớn nên chị T không yêu cầu định giá.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 119/CT-VKSQV ngày 28/8/2020 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Nông Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nông Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt Nông Văn K từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đều đã được nhận lại tài sản do K chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét. Chị T cũng không yêu cầu K phải trả lại số tiền 140.000 đồng đã chiếm đoạt.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong các ngày 18/6/2020 và 27/6/2020, Nông Văn K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Văn Đoàn ở thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể: Ngày 18/6/2020, K trộm cắp của chị Vi Thị T 01 ví da màu xanh đã qua sử dụng bên trong có 140.000 đồng và các giấy tờ cá nhân. Ngày 27/6/2020 K trộm cắp của chị Đàm Thị H 01 xe mô tô Honda Wave anpha màu đen - bạc BKS 11B1 - 430.04 trị giá 18.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản K chiếm đoạt được là 18.940.000 đồng. Do đó, hành vi của K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, trong vụ án này K có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù có 01 lần giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng thể hiện bị cáo là đối tượng manh động, coi thường pháp luật, bản thân K còn là đối tượng nghiện ma túy, nên cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội trước đó khi chưa bị phát hiện và tự nguyện giao nộp tài sản đã trộm cắp để trả lại cho bị hại. Ngoài ra, ông nội của K được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do K không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho chị Đàm Thị H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen - bạc BKS 11B1 - 430.04; trả lại cho chị Vi Thị T 01 ví da màu xanh đã qua sử dụng, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng

ký xe mô tô, 01 thẻ ngân hàng (ATM) Shinhan Bank, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Đến nay các bị hại đều đã được nhận lại tài sản do K chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Dương Văn Thọ và Nguyễn Văn Phong đã nhận lời mua xe máy của K, tuy nhiên anh Thọ và anh Phong không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Nông Văn K 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2020.

Quyết định tạm giam K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Thực      Nguyễn Thị Chung**

**Phan Minh Đức**